

**HIỆP HỘI CHẾ BIẾN GỖ  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bình Dương, ngày 22 tháng 11 năm 2024

## **ĐIỀU LỆ**

### **HIỆP HỘI CHẾ BIẾN GỖ TỈNH BÌNH DƯƠNG**

*Thi hành Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội có hiệu lực từ ngày 26/11/2024.*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Tên gọi, biểu tượng.**

Tên tiếng Việt: **HIỆP HỘI CHẾ BIẾN GỖ TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Tên tiếng Anh: **BINH DUONG FURNITURE ASSOCIATION**

Tên viết tắt : **BIFA**

#### **Điều 2. Tôn chỉ, mục đích.**

Hiệp Hội Chế Biến Gỗ tỉnh Bình Dương là một tổ chức tự nguyện hợp pháp và được đối xử bình đẳng của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế cùng hoạt động trong ngành Chế Biến Gỗ, tổ chức hoặc cá nhân gắn với ngành Chế Biến Gỗ, hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Dương và có thể kết nạp hội viên có vốn đầu tư trong nước và vốn đầu tư nước ngoài ở trong và ngoài tỉnh Bình Dương nếu họ có nhu cầu và tự nguyện xin gia nhập.

#### **Điều 3. Tư cách pháp lý, trụ sở.**

Hiệp Hội Chế Biến Gỗ tỉnh Bình Dương là tổ chức xã hội - nghề nghiệp hoạt động theo quy định pháp luật:

Hiệp Hội Chế Biến Gỗ tỉnh Bình Dương có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu riêng và mở tài khoản ở Ngân hàng.

Công ty TNHH một thành viên BIFA, được thành lập ngày 24 tháng 05 năm 2024, trực thuộc Hiệp hội Chế biến gỗ tỉnh Bình Dương.

Trụ sở Hiệp Hội đặt tại: Tầng 11, Becamex Tower, 230 Đại Lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

#### **Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động.**

Hiệp hội chế biến gỗ tỉnh Bình Dương (BIFA) được thành lập năm 2009, là một tổ chức xã hội nghề nghiệp tự nguyện, thể hiện trên các mặt hoạt động:

1. Là tiếng nói đại diện cho ngành chế biến gỗ tỉnh Bình Dương.
2. Tổ chức hoạt động, xúc tiến thương mại tiếp cận thị trường.
3. Tư vấn chính sách cho nhà nước và phổ biến, cập nhật chính sách pháp luật đến hội viên.
4. Hợp tác với các tổ chức, các hiệp hội quốc tế để thúc đẩy hoạt động của Hiệp hội.
5. Cập nhật công nghệ hiện đại, với máy móc thiết bị chế biến gỗ mới, tiên tiến.
6. Thực hiện công tác đào tạo kỹ năng quản trị và phát triển nhân lực.
7. Kết nối giữa các hội viên, thúc đẩy giao thương nội khối.
8. Tổ chức hội chợ, các sự kiện giao lưu, văn thể mỹ và các hoạt động xã hội, hoạt động thiện nguyện.

#### **Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động.**

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự chủ tài chính hoạt động Hiệp hội.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội.

### **Chương II**

## **QUYỀN, NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI**

#### **Điều 6. Quyền của Hội.**

1. Đại diện cho hội viên, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của hội viên trong các quan hệ kinh tế - xã hội trong và ngoài nước.
2. Tìm hiểu nguyện vọng của hội viên để đề đạt với Chính quyền về những chính sách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành.
3. Giúp đỡ hội viên phát huy mọi khả năng và tiềm lực nhằm ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh, không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh doanh.
4. Cung cấp các thông tin về xúc tiến thương mại, quản lý, kinh tế, thị trường, tiến bộ khoa học kỹ thuật... có liên quan đến ngành, hỗ trợ hội viên trong quá trình hội nhập.
5. Khuyến khích và hướng dẫn hội viên thực hiện các chính sách xã hội và tham gia các

phong trào quần chúng. Phối hợp hoạt động giữa các hội viên trên cơ sở hợp tác, liên kết vì lợi ích chung, hòa giải tranh chấp nội bộ.

6. Hợp tác trong đào tạo nguồn nhân lực với nhiều hình thức cho ngành chế biến gỗ tỉnh Bình Dương.
7. Hiệp Hội Chế Biến Gỗ tỉnh Bình Dương tạo điều kiện cho các hội viên tiếp cận các nguồn vốn nhằm giải quyết khó khăn tài chính, đổi mới công nghệ, kỹ thuật và quản lý.

### **Điều 7: Nghĩa vụ, trách nhiệm của Hội**

1. Tuyên truyền, quảng bá mục đích của Hiệp Hội.
2. Đại diện hội viên trong các quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Hiệp Hội.
3. Được quyền gây quỹ của Hiệp Hội trên cơ sở hội phí và các nguồn thu từ hoạt động đầu tư, dịch vụ và các đơn vị trực thuộc Hiệp hội, được nhận các nguồn tài trợ trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để tự trang trải kinh phí hoạt động.
4. Được cơ quan quản lý Nhà nước cung cấp thông tin mới nhất về các chính sách, luật pháp kinh tế liên quan đến ngành. Được cử đại diện tham dự các cuộc hội nghị, hội thảo, đề cử người đại diện của Hiệp Hội tham gia vào danh sách ứng cử viên các tổ chức dân cử, ... Được các cơ quan quản lý Nhà nước dành thuận lợi trong các hoạt động thuộc ngành.
5. Được giới thiệu hội viên và đề cử người đại diện đi công tác trong và ngoài nước để tiếp cận thị trường, nghiên cứu các đề tài khoa học kỹ thuật, thương thảo đầu tư, v.v.. theo quy chế của Nhà nước.

## **Chương III**

### **QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ CỦA HỘI VIÊN**

#### **Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên.**

1. Hội viên của Hội gồm hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên danh dự: Tổ chức hoặc cá nhân gắn với ngành Chế Biến Gỗ, hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Dương và có thể kết nạp hội viên có vốn đầu tư trong nước và vốn đầu tư nước ngoài ở trong và ngoài tỉnh Bình Dương nếu họ có nhu cầu và tự nguyện xin gia nhập.
2. Tiêu chuẩn hội viên: Hoạt động của Hội viên không đi ngược lại lợi ích của Hiệp hội, không có vi phạm pháp luật, đối với cá nhân không có án tích.

#### **Điều 9. Quyền của Hội viên.**

1. Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.
2. Được Hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội, được tham gia các hoạt động do Hội tổ chức.

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hội theo quy định của Hội, được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội.
  4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Hội theo quy định của Hội.
  5. Được giới thiệu hội viên mới.
  6. Được khen thưởng theo quy định của Hội.
  7. Được cấp chứng nhận hội viên.
  8. Được ra khỏi Hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.
  9. Hội viên liên kết, hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hội và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hội.
  10. Được sự hỗ trợ, giúp đỡ của Hiệp Hội trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc ngành nghề của mình trong phạm vi quyền hạn và khả năng của Hiệp Hội.
  11. Được quyền xin ra Hiệp Hội khi xét thấy không thể hoặc không muốn tiếp tục tham gia. Trong trường hợp này, hội viên cần thông báo chính thức bằng văn bản trước một tháng cho Ban Chấp Hành.
- Khi Ban Thường vụ Hiệp Hội nhận đơn xin gia nhập, Ban Thường vụ sẽ thông báo cho đương đơn nộp lệ phí gia nhập. Việc nộp lệ phí phải thực hiện trong vòng 30 ngày kể từ khi Ban Thường vụ thông báo. Chưa được coi là hội viên khi chưa nộp lệ phí.

#### **Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên:**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành Điều lệ, quy định của Hội.
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hội, đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hội phát triển vững mạnh.
3. Bảo vệ uy tín của Hội, không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hội phân công bằng văn bản.
4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hội.
5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hội.
6. Cung cấp đầy đủ thông tin Doanh nghiệp theo yêu cầu của Hội.

#### **Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra khỏi Hội**

Ban Chấp hành ban hành Quy chế quy định cụ thể về kết nạp hội viên, cho hội viên ra khỏi Hội phù hợp quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Hội viên danh dự là những người có công đóng góp vào việc thành lập và phát triển Hiệp

Hội, được Ban Chấp Hành nhất trí mời gia nhập.

Tư cách hội viên sẽ không còn giá trị nếu xảy ra một trong các trường hợp sau:

1. Doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị giải thể hay bị tuyên bố phá sản.
2. Theo quyết định của Ban Chấp Hành với sự nhất trí của 2/3 số thành viên do một trong những lý do sau:
  - a. Hoạt động trái với pháp luật Việt Nam.
  - b. Không thực hiện đúng hoặc vi phạm nghiêm trọng những quy định, nghị quyết của Ban Thường vụ, Ban Chấp Hành Hiệp Hội.
  - c. Hoạt động trái với tôn chỉ, mục đích của Hiệp Hội gây tổn hại uy tín hoặc tài chính của Hiệp Hội.
3. Không đóng Hội phí theo quy định, đã được Ban Chấp Hành nhắc nhở.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hội**

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành
3. Ban Thường vụ.
4. Ban Kiểm tra.

#### **Điều 13. Đại Hội.**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 4 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.
2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Nghị Quyết đại hội được biểu quyết dựa trên Số lượng đại biểu đăng ký tham gia Đại hội.
3. Nhiệm vụ của Đại hội:
  - a. Báo cáo số lượng đại biểu tham dự đại hội và báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu tham dự đại hội.
  - b. Thông qua chương trình đại hội, quy chế đại hội, quy chế bầu cử.
  - c. Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ tiếp theo của Hội, báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra, báo cáo tài chính của Hội.

- d. Thông qua điều lệ Hội hoặc thảo luận đổi tên Hội (nếu có) thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoặc tiếp tục sử dụng Điều lệ hiện hành.
- e. Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất (nếu có).
- f. Thông qua đề án nhân sự đại hội, biểu quyết số lượng thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra cho cả nhiệm kỳ của hội, đề cử, ứng cử vào danh sách Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hội.
- g. Bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hội.
- h. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ Hội (nếu có).
- i. Thông qua nghị quyết Đại hội.

#### **4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:**

- a. Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định.
- b. Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 tổng số đại biểu chính thức được triệu tập tán thành.

### **Điều 14. Ban Chấp hành Hội**

1. Ban Chấp hành Hội là cơ quan lãnh đạo giữa 02 kỳ Đại hội do Đại hội bầu trong số các hội viên chính thức của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, sức khỏe, độ tuổi của ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành trùng với nhiệm kỳ Đại hội.
2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành
3. Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai kỳ Đại hội.
4. Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội.
5. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội.
6. Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội, Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội, Quy chế khen thưởng, kỷ luật, Quy chế giải quyết kiến nghị, phản ánh, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, Quy chế quản lý hội viên, Quy tắc đạo đức trong hoạt động của hội, các quy chế khác và quy định trong nội bộ Hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.
7. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, tạm đình chỉ công tác và cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành, Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, ủy viên Ban Kiểm tra, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra bầu bổ sung không được quá... Số lượng thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra đã được Đại hội quyết định. Tổng số thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra (kể cả ủy viên Ban Chấp hành, Ban kiểm tra được bổ sung) không vượt quá số lượng thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra đã

được Đại hội biểu quyết thông qua.

8. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Hội.
9. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:
  - a. Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.
  - b. Ban Chấp hành mỗi năm họp 4 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 50% tổng số thành viên Ban Chấp hành. Ban Chấp hành có thể tổ chức họp trực tiếp hoặc qua nền tảng ứng dụng trực tuyến hoặc kết hợp cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến do Ban Chấp hành quyết định.
  - c. Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có trên 50% thành viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định.
  - d. Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 50% tổng số thành viên Ban Chấp hành biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.
  - e. Giữa hai kỳ họp, Ban Chấp hành có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành thông qua việc lấy ý kiến Ban Chấp hành bằng văn bản.

## **Điều 15. Ban Thường vụ Hội**

1. Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành.
2. Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành.
3. Quyết định thành lập các tổ chức thuộc Hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức, quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức thuộc Hội.
4. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Hội.
5. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:
  - a. Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.
  - b. Ban Thường vụ mỗi năm họp 4 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên 50% tổng số thành viên Ban Thường vụ. Ban Thường vụ có thể tổ chức họp trực tiếp hoặc qua nền tảng ứng dụng trực tuyến hoặc kết hợp cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến do Ban Thường vụ quyết định.
6. Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có trên 50% thành viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định.
7. Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 50% tổng

số thành viên Ban Thường vụ biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

8. Giữa hai kỳ họp, Ban Thường vụ có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ thông qua việc lấy ý kiến Ban Thường vụ bằng văn bản.

## **Điều 16. Ban Kiểm tra Hội**

Ban Kiểm tra Hội do Đại hội bầu ra BCH. Ban Kiểm tra gồm Trưởng ban, Phó trưởng ban (nếu có) và một số ủy viên, số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra trùng với nhiệm kỳ Đại hội.

### **1. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:**

- a. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết Đại hội, nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hội trong hoạt động của các tổ chức thuộc Hội, hội viên.
- b. Xem xét, xử lý đơn, thư, phản ánh, kiến nghị, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân liên quan tới tổ chức Hội, hội viên, các tổ chức thuộc Hội đã được quy định trong Quy chế giải quyết phản ánh, kiến nghị, tranh chấp, khiếu nại tố cáo của Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội. Tổng hợp, đề nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành xem xét, giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành. Trường hợp không giải quyết được thì chuyển Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **2. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra:**

Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội. Giữa hai kỳ họp, Ban Kiểm tra có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm tra thông qua việc lấy ý kiến thành viên bằng văn bản.

## **Điều 17. Đại hội thường kỳ do Ban Chấp Hành triệu tập 3 năm một lần với mục đích:**

1. Thông qua báo cáo hoạt động của Hiệp Hội trong nhiệm kỳ qua và chiến lược phát triển của Hiệp Hội trong nhiệm kỳ tới.
2. Thông qua báo cáo tài chính và bảng tổng kết tài sản của Hiệp Hội.
3. Quyết định sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ của Hiệp Hội (*nếu có yêu cầu*)
4. Thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng của Hiệp Hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban Chấp Hành.
5. Bầu Ban Chấp Hành và Ban Kiểm Tra.



**Điều 18.** Đại hội bất thường có thể được triệu tập bất kỳ thời gian nào theo quyết định của 2/3 Ủy viên Ban chấp hành hoặc theo đề nghị của hơn 1/2 số hội viên để giải quyết những vấn đề về tổ chức và hoạt động của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban chấp hành.

**Điều 19.** Cơ quan triệu tập Đại hội phải công bố chương trình nghị sự của Đại hội và phải gửi thư mời cho hội viên ít nhất là 5 ngày trước ngày dự định họp. Những nghị quyết của Đại hội được lấy biểu quyết theo đa số hội viên (>1/2) hoặc đại biểu hội viên có mặt.

Riêng đối với những vấn đề đặc biệt quan trọng sau đây thì phải có biểu quyết chấp thuận của 2/3 số hội viên, hoặc đại biểu hội viên có mặt và số đó phải >1/2 số hội viên của Hiệp Hội:

1. Sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ.
2. Giải thể và thanh lý tài sản của Hiệp Hội.
3. Quyết định chia tách, sáp nhập, chuyển thể, gia nhập tổ chức nước ngoài.

Trong trường hợp Đại hội lần đầu không đạt số đại biểu hiện diện quy định thì triệu tập lần thứ 2 sau đó 5 ngày cùng giờ và địa điểm và lần này vấn đề số đại biểu hiện diện sẽ không đặt ra.

**Điều 19.** Ban Chấp Hành lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Hiệp Hội trong thời gian giữa 2 kỳ Đại hội.

Số lượng thành viên của Ban Chấp Hành do Đại hội quy định tùy theo số lượng hội viên nhiều hay ít và được bầu với nhiệm kỳ 3 năm một lần, trực tiếp bằng phiếu kín hoặc hình thức khác do Ban tổ chức Đại hội quyết định. Số người đắc cử trên 50% số phiếu bầu hợp lệ.

Thành viên của Ban Chấp Hành có thể được bầu lại hoặc bị miễn nhiệm trước thời hạn theo quyết định của Đại hội hoặc theo đề nghị của hơn 1/2 số hội viên.

**Điều 20. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội, Tổng thư ký.**

❖ **Chủ tịch:**

1. Chủ tịch Hội là đại diện của Hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hội. Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ Hội.
2. Tiêu chuẩn, điều kiện Chủ tịch Hội:
  - a. Tiêu chuẩn:
    - Chấp hành và thực hiện các chủ trương do Ban chấp hành đề ra.
    - Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;



- Có uy tín và hiểu biết về lĩnh vực hội hoạt động;
  - Có quốc tịch Việt Nam;
  - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không có án tích;
- b. Điều kiện:
- Không giữ chức danh chủ tịch quá 02 hội và 02 nhiệm kỳ.
  - Là Hội viên và là chủ doanh nghiệp chế biến Gỗ.
3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội: Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội.
- a. Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về mọi hoạt động của Hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo quy định Điều lệ Hội, nghị quyết Đại hội, nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội.
- b. Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành: Chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ.
- c. Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hội.
- d. Khi Chủ tịch Hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hội.
- e. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Hội.
- ❖ **Phó Chủ tịch hội:**
1. Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ Hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định.
  2. Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.
- ❖ **Tổng thư ký:**
1. Tổng thư ký làm việc theo chế độ chuyên trách, điều hành công việc thường xuyên, hàng ngày của Hiệp hội theo các nghị quyết, quyết định của Đại hội, Hội nghị, Ban chấp hành Hiệp hội, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hiệp hội về việc điều hành công việc thường xuyên của Hiệp hội, văn phòng Hiệp hội.
  2. Thay mặt Chủ tịch Hiệp hội giao tiếp, đối nội và đối ngoại hàng ngày, giữ mối quan hệ thường xuyên với các hội viên Hiệp hội.
  3. Tổ chức công tác thư ký và điều hành các phiên họp của Đại hội, Hội nghị, Ban chấp hành, Ban thường vụ Hiệp hội.
  4. Chuẩn bị báo cáo, chương trình kế hoạch và dự toán thu chi hàng năm trình Ban chấp hành và Hội nghị thường niên quyết định.

5. Được Chủ tịch ủy quyền để giải quyết, điều hành các công việc thường xuyên hàng ngày, ký văn bản do Chủ tịch Hiệp hội ủy quyền.

❖ **Phó tổng thư ký:**

1. Phó tổng thư ký phụ trách điều hành các mảng công việc của Ban Thư ký theo phân công của Tổng Thư ký.
2. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân công của Tổng Thư ký, Phó tổng thư ký thay mặt Tổng thư ký trong trường hợp Tổng thư ký vắng mặt.

❖ **Miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội:**

1. Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội được miễn nhiệm trong các trường hợp: Không đủ sức khỏe, không đủ năng lực và uy tín để hoàn thành nhiệm vụ, theo yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan có thẩm quyền, nhân sự có đơn xin từ chức vì lý do cá nhân.
2. Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội bị bãi nhiệm khi có vi phạm pháp luật, Điều lệ Hội làm ảnh hưởng đến uy tín, hoạt động của Hội hoặc bị Toà án kết án có tội, do Ban chấp hành biểu quyết trên 50%.
3. Khi miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội, Ban chấp hành triệu tập cuộc họp bất thường nhằm biểu quyết bầu Chủ tịch khác để thay thế theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội hoặc phân công người điều hành hoạt động của Hội trong thời gian chưa bầu được Chủ tịch Hội.

❖ **Đình chỉ công tác và cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch:**

1. Chủ tịch và Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, phó tổng thư ký Hội bị đình chỉ trong các trường hợp: bị tạm giam, tạm giữ để điều tra xét xử theo quy định của pháp luật, vi phạm nghiêm trọng Điều lệ, quy chế, quy định của Hội.
2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể hành vi vi phạm, thẩm quyền, trình tự, thủ tục đình chỉ công tác, cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội.

## Chương V

### ĐỔI TÊN, CHIA, TÁCH, SÁP NHẬP, HỢP NHẤT VÀ GIẢI THỂ HỘI

#### **Điều 21. Đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và giải thể Hội**

Việc đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và giải thể Hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Ban Chấp hành Hội và các quy định pháp luật có liên quan.

#### **Điều 22. Thu hồi con dấu của Hội**

Việc thu hồi con dấu đối với Hội đổi tên, Hội bị chia, sáp nhập, hợp nhất, bị đình chỉ hoạt động có thời hạn, giải thể được thực hiện theo quy định của Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội có hiệu lực từ ngày 26/11/2024.

## **Chương VI** **TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN**

### **Điều 23. Tài chính và tài sản của Hội**

1. Tài chính của Hội:
  - a. Nguồn thu của Hội:
    - Phí gia nhập Hội, hội phí hàng năm của hội viên;
    - Thu từ các hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật;
    - Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
    - Ngân sách nhà nước hỗ trợ (nếu có) cho các nhiệm vụ Đảng, Nhà nước giao theo quy định của pháp luật;
    - Các khoản thu hợp pháp khác;
  - b. Các khoản chi của Hội:
    - Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hội;
    - Chi thuê trụ sở, mua sắm phương tiện làm việc;
    - Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hội theo quy định của Ban Chấp hành Hội phù hợp với quy định của pháp luật;
    - Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.
2. Tài sản của Hội:
  - a. Tài sản của Hội bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hội và các tài sản hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Tài sản của Hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hội do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật;
  - b. Việc quản lý, sử dụng tài sản của Hội thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự, pháp luật về tài sản, tài chính, kế toán và Điều lệ của Hội. Đối với tài sản công thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công;
  - c. Khi hội chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể thì hội kiểm kê, phân loại tài sản để xác định việc xử lý tài sản:
    - Đối với tài sản của Hội là tài sản công thì việc quản lý, sử dụng, xử lý thực hiện theo quy định của pháp luật về tài sản công;
    - Đối với tài sản của Hội được hình thành từ nguồn tự có của Hội thì việc quản lý, sử dụng và xử lý được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự, pháp luật có liên quan và Điều lệ của Hội.

### **Điều 24. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội**

1. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội:
  - a. Tài chính, tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội;
  - b. Tài chính, tài sản của Hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất, đình chỉ hoạt động có thời

- hạn và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật về hội và pháp luật có liên quan.
- c. Ban Chấp hành Hội ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định của pháp luật khác có liên quan.
2. Thực hiện công tác kế toán, kiểm toán, thống kê:
- a. Hội phải tổ chức công tác kế toán, thống kê theo đúng quy định của Luật Kế toán, Luật Thống kê và các văn bản hướng dẫn thực hiện, cụ thể:
    - Chấp hành các quy định về chứng từ kế toán; hạch toán kế toán và các nghiệp vụ kinh tế, tài chính, tài sản có liên quan đến Hội;
    - Mở sổ kế toán ghi chép và lưu trữ các nghiệp vụ kinh tế, tài chính, tài sản có liên quan đến Hội (phản ánh, theo dõi chi tiết số thu, chi tiền, hiện vật do các tổ chức, cá nhân đóng góp, viện trợ, tài trợ và các khoản thu, chi khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội);
    - Lập đầy đủ, đúng hạn các báo cáo tài chính, quyết toán năm gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Hội và cơ quan tài chính cùng cấp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Hội hoặc cơ quan tài chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Hội.
    - Lập đầy đủ hồ sơ tài liệu chứng từ khác có liên quan theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.
  - b. Chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về việc thu, chi, quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của cơ quan tài chính cùng cấp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập hội hoặc cơ quan tài chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập hội và cơ quan kiểm toán có thẩm quyền;
  - c. Cung cấp các thông tin cần thiết gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

**Điều 25. Giải quyết tài sản, tài chính khi Hội chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, đình chỉ hoạt động có thời hạn và giải thể Hội.**

1. Giải quyết tài sản, tài chính của hội khi chia, tách:
  - a. Sau khi chia hội, hội bị chia chấm dứt hoạt động, quyền, nghĩa vụ về tài sản, tài chính được chuyển giao cho hội mới theo quyết định chia hội;
  - b. Sau khi tách, các hội thực hiện quyền, nghĩa vụ về tài sản, tài chính của mình phù hợp với mục đích hoạt động của hội đó.
2. Giải quyết tài sản, tài chính của hội khi sáp nhập:
  - a. Hội được sáp nhập vào hội khác, thì tài sản, tài chính của hội được sáp nhập chuyển giao cho hội sáp nhập;
  - b. Hội sáp nhập được hưởng các quyền, lợi ích hợp pháp về tài sản, tài chính hiện có, chịu

trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán về tài sản, tài chính và các hợp đồng dịch vụ đang thực hiện của hội được sáp nhập.

3. Giải quyết tài sản, tài chính của hội khi hội hợp nhất:
  - a. Sau khi hợp nhất hội thành hội mới, các hội hợp nhất chấm dứt tồn tại, hội mới được hưởng các quyền, lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán, các hợp đồng dịch vụ mà các hội hợp nhất đang thực hiện;
  - b. Tài sản, tài chính của các hội hợp nhất không được phân chia, chuyển dịch mà được chuyển giao toàn bộ cho hội mới.
4. Giải quyết tài sản, tài chính của hội khi hội bị đình chỉ hoạt động có thời hạn: Trong thời gian bị đình chỉ hoạt động có thời hạn, hội chỉ được chi các khoản có tính chất thường xuyên cho bộ phận thường trực giúp việc hội hoạt động đến khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
5. Giải quyết tài sản, tài chính khi hội giải thể:
  - a. Không được phân chia tài sản của hội. Việc bán, thanh lý tài sản của hội thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan;
  - b. Toàn bộ số tiền hiện có của hội và tiền thu được do bán, thanh lý tài sản của hội được thanh toán theo thứ tự sau:
    - Chi phí giải thể hội;
    - Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người lao động theo quy định của pháp luật và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
    - Nợ thuế và các khoản phải trả khác.
  - c. Đối với tài sản, tài chính tự có của hội và tài sản, tài chính của tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước tài trợ, viện trợ còn lại của hội do cơ quan thuộc cấp nào cho phép thành lập thì được nộp vào ngân sách cấp đó.
6. Khi hội chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể thì hội kiểm kê, phân loại tài sản để xác định việc xử lý tài sản:
  - a. Đối với tài sản của hội là tài sản công thì việc quản lý, sử dụng, xử lý thực hiện theo quy định của pháp luật về tài sản công;
  - b. Đối với tài sản của hội được hình thành từ nguồn tự có của hội thì việc quản lý, sử dụng và xử lý được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự, pháp luật có liên quan và điều lệ của hội.
7. Việc thu hồi con dấu của hội: Việc thu hồi con dấu đối với hội đổi tên, hội bị chia, sáp nhập, hợp nhất, bị đình chỉ hoạt động có thời hạn, giải thể được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng con dấu và các quy định của pháp luật có liên quan.

## Chương VII KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

### Điều 26. Khen thưởng

1. Tổ chức thuộc Hội, hội viên, cá nhân có thành tích xuất sắc được Hội khen thưởng hoặc được Hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.
2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

### Điều 27. Kỷ luật

1. Tổ chức thuộc Hội, hội viên vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: Khiển trách, cảnh cáo hoặc khai trừ tùy mức độ vi phạm.  
Trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.
2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

## Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### Điều 28. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội.

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội được Đại hội thông qua khi có trên 75% tổng số đại biểu chính thức tán thành.
2. Điều lệ phải được Hội hoàn thiện đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Hội phê duyệt.

### Điều 29. Điều lệ sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua, sẽ có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành kể từ ngày được Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bình Dương phê duyệt.

Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Hội, Ban Chấp hành Hiệp hội chế biến gỗ tỉnh Bình Dương có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này.

Điều lệ Hiệp hội chế biến gỗ tỉnh Bình Dương đã được Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bình Dương phê duyệt thi hành Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội có hiệu lực từ ngày 26/11/2024.



Như vậy, Bản Điều Lệ hiện nay sẽ có 8 chương, 29 điều.

- Điều lệ này được ký chứng nhận bởi

**Chủ Tọa đoàn Đại Hội Hiệp Hội Chế Biến Gỗ Bình Dương thông qua Đại hội Toàn  
Thể Hội Viên BIFA biểu quyết ngày 14 tháng 11 năm 2024.**

- Và được UBND tỉnh phê duyệt 11/2024